

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DÂN LẬP HẢI PHÒNG

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT
MÔN HỌC**

Giao tiếp giao văn hóa

Mã môn: CCS33021

Dùng cho ngành

TIẾNG ANH

Khoa phụ trách

KHOA NGOẠI NGỮ

**THÔNG TIN VỀ CÁC GIẢNG VIÊN
CÓ THỂ THAM GIA GIẢNG DẠY MÔN HỌC**

1. Ths. Nguyễn Thị Thúy Thu

Chức danh, học hàm, học vị: Thạc sỹ
Địa chỉ liên hệ: Khoa Ngoại Ngữ – ĐH DLHP
Điện thoại, email: thuntt@hpu.edu

2. ThS. Nguyễn Thị Thu Huyền – Giảng viên cơ hữu

- Chức danh, học hàm, học vị: Thạc sĩ
- Thuộc khoa: Ngoại ngữ
- Địa chỉ liên hệ: 11/49 Nguyễn Đức Cảnh/ Lê Chân/ Hải Phòng
- Điện thoại: 0912665990 Email: huyentuly1@yahoo.com

THÔNG TIN VỀ MÔN HỌC

1. Thông tin chung về môn học

- Tên môn học: Giao tiếp giao văn hóa
- Số tiết học: 45(2 tín chỉ,45p/tiết)
- Loại môn học: Bắt buộc
- Các môn học tiên quyết:
- Các môn học kế tiếp:
- Các yêu cầu đối với môn học: Môn học này được thiết kế dành cho sinh viên ngành Ngoại Ngữ năm thứ 2.
- Các hoạt động:
 - + Luyện tập trên lớp
 - + Làm bài tập nhóm, thảo luận.

2. Mục tiêu của môn học: Sau khi kết thúc môn học, sinh viên:

- Về kiến thức: Môn học cung cấp những định nghĩa về văn hóa, giao tiếp; cũng như những ảnh hưởng của văn hóa lên giao tiếp ngôn từ và phi ngôn từ; các chiến lược lịch sự (lịch sự dương tính - lịch sự âm tính) được sử dụng trong các hành động giao tiếp. Môn học cũng chỉ ra các khác biệt và tương đồng giữa các nền văn hóa; đặc biệt là Anh- Việt, từ đó dẫn đến những khác biệt trong ngôn ngữ giao tiếp và những khó khăn người học phải đối diện.

- Về kỹ năng: Thuyết trình về một số các chủ điểm trong môn học theo nhóm hoặc cá nhân.
- Thái độ, chuyên cần: rèn luyện được thái độ nghiêm túc, chăm chỉ, có kỷ luật trong công việc.

3. Tóm tắt nội dung môn học:.

Môn học cung cấp những định nghĩa về văn hóa, giao tiếp; cũng như những ảnh hưởng của văn hóa lên giao tiếp ngôn từ và phi ngôn từ; các chiến lược lịch sự (lịch sự dương tính - lịch sự âm tính) được sử dụng trong các hành động giao tiếp. Môn học

cũng chỉ ra các khác biệt và tương đồng giữa các nền văn hóa; đặc biệt là Anh- Việt, từ đó dẫn đến những khác biệt trong ngôn ngữ giao tiếp và những khó khăn người học phải đối diện.

Nội dung cụ thể như sau:

- Định nghĩa văn hóa; văn hóa và giao tiếp
- Ảnh hưởng của văn hóa lên giao tiếp bằng ngôn từ và phi ngôn từ;
- Chủ quan tính-Khách quan tính trong định vị không gian; một số khía cạnh của phạm trù chủ quan tính và khách quan tính; chính xác - phi chính xác;
- Trực tiếp- gián tiếp- lịch sự trong giao tiếp giao văn hóa

5. Nội dung và hình thức dạy – học:

Week	Unit	Pds	Content
Week 1	Culture and communication	3	What is culture? What is communication?.
Week 2	Culture and communication	3	Classification of communication
Week 3	Culture and communication	3	Culture and communication? Communicative competence
Week 4	The culture's impact on non-verbal communication	3	The non-verbal communication in light of cross-cultural communication: body – language: eye contact, facial expression, physical characteristics, etc. And the taboo.
Week 5	Culture –shock	3	How to avoid culture- shock
Week 6	The culture's impact on verbal communication	3	Grammatical rules: 16 tenses in English; possessive in English, Lexico-modal markers: the “how”/modus, the “What” and Modalities
Week 7	Subjective and objective in light of cross-cultural communication	3	Subjective and objective in defining place. Subjective and objective in light of Vietnamese- Anglicist cross-cultural communication: pronouns, descriptive and evaluative statements.

Week 8	Directness, indirectness and politeness in cross-cultural communication	3	Directness? Indirectness? Conventional and Non-conventional indirectness.
Week 9	Directness, indirectness and politeness in cross-cultural communication	3	Speech acts? Direct speech acts and indirect speech acts?
Week 10	Politeness in cross-cultural communication	3	What is Politeness? Power and relationship in light of cross-cultural communication
Week 11	Politeness in cross-cultural communication	3	Positive and negative politeness? Politeness strategies.
Week 12	Politeness in cross-cultural communication	3	Politeness strategies used in some social interactions: invitations, requests, apologizes, etc.
Week 13	Accuracy and Inaccuracy in the light of cross-cultural communication	3	The using of tenses, prepositions The thinking skill; The reference; The context..
Week 14	Oral presentation	3	Group oral presentation
Week 15	Oral presentation and self-study for final Assignment	3	Group oral presentation

6. Lịch trình tổ chức dạy – học cụ thể:

Tuần	Nội dung	Chi tiết về hình thức tổ chức dạy – học	Nội dung yêu cầu sinh viên phải chuẩn bị trước	Tổng
Week 1	Culture and communication	What is culture? What is communication?.		3
Week 2	Culture and communication	Classification of communication	(Tự học – 2 tiết)	3
Week 3	Culture and communication	Culture and communication? Communicative competence		3
Week 4	The culture's impact on non-verbal communication	The non-verbal communication in light of cross-cultural communication: body – language: eye contact, facial expression, physical characteristics, etc. And the taboo.		3

Week 5	Culture –shock	How to avoid culture- shock	Reading for discussions (tự học- 2 tiết)	3
Week 6	The culture’s impact on verbal communication	Grammatical rules: 16 tenses in English; possessive in English, Lexico-modal markers: the “how”/modus, the “What” and Modalities		3
Week 7	Subjective and objective in light of cross-cultural communication	Subjective and objective in defining place. Subjective and objective in light of Vietnamese-Anglicist cross-cultural communication: pronouns, descriptive and evaluative statements.	Discussion in small group (tự học- 2 tiết)	3
Week 8	Directness, indirectness and politeness in cross-cultural communication	Directness? Indirectness? Conventional and Non-conventional indirectness.	Directness? Indirectness? (tự học- 2 tiết)	3
Week 9	Directness, indirectness and politeness in cross-cultural communication	Speech acts? Direct speech acts and indirect speech acts?		3
Week 10	Politeness in cross-cultural communication	What is Politeness? Power and relationship in light of cross-cultural communication		3
Week 11	Politeness in cross-cultural communication	Positive and negative politeness? Politeness strategies.	Working on the text given (tự học- 2 tiết)	3
Week 12	Politeness in cross-cultural communication	Politeness strategies used in some social interactions: invitations, requests, apologizes, etc.	Working on the text given (tự học- 2 tiết)	3
Week 13	Accuracy and	The using of tenses,	Giving a short	3

	Inaccuracy in the light of cross-cultural communication	prepositions The thinking skill; The reference; The context..	presentation (tự học- 2 tiết)	
Week 14	Oral presentation	Group oral presentation		3
Week 15	Oral presentation and self- study for final Assignment	Group oral presentation		3

7. Chính sách đối với môn học và các yêu cầu khác của giáo viên:

Sinh viên cần có mặt tại lớp đủ số tiết theo yêu cầu, tích cực tham gia thảo luận, tham gia các hoạt động giáo viên tổ chức. Chuẩn bị bài tốt trước khi tới lớp học. Thực hiện tốt các bài tập giáo viên giao về nhà: nộp bài đúng hạn, chất lượng từ trung bình trở lên. Tham gia bài thi hết học phần.

8. Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá:

Bài thi học phần môn Nói 4 là phân trình bày theo chủ điểm, sinh viên phải trình bày 3 phần: phần giới thiệu bản thân, phần trình bày chủ điểm, và phần trả lời câu hỏi.

9. Kiểm tra - đánh giá thường xuyên:

- Tham gia học tập trên lớp (đi học đầy đủ, chuẩn bị bài tốt và tích cực thảo luận ...): 10%
- Phần tự học, tự nghiên cứu và làm việc theo nhóm (Mỗi sinh viên sẽ làm việc theo 1 nhóm và hoàn thành ít nhất 1 bài trình bày bằng Tiếng Anh trong các lần kiểm tra giữa kỳ): 20%
- Thi học phần: 70 %

10. Tiêu chí đánh giá các loại bài tập:

- Chủ đề hay, phù hợp.
- Phần chuẩn bị rõ ràng phục vụ cho phân trình bày trên lớp.

11. Lịch thi (kể cả thi lại): Theo sự bố trí nhà trường

Hải Phòng, ngày ... tháng ... năm 200...

Chủ nhiệm Bộ môn

Người viết đề cương chi tiết

ThS. Đặng Thị Vân

ThS. Nguyễn Thị Thúy Thu

QC06-B03